|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |  |
| Số: /2023/QĐ-UBND  (Dự thảo) |  | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về yêu cầu đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và thời gian, tuyến đường dành cho phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2023;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số /TTr-SGTVT ngày /2023 (kèm Báo cáo thẩm định số*  *ngày /2023 của Sở Tư pháp); sau khi lấy Phiếu biểu quyết đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh (qua Phần mềm Điện tử TD).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về yêu cầu đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và thời gian, tuyến đường dành cho phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ….tháng … năm …..

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| - Như Điều 2;  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;  - Bộ Giao thông vận tải;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);  - Tổng cục Môi trường;  - Cục Đường bộ Viẹt Nam;  - Website Chính phủ;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - UBMTTQ tỉnh và các cơ quan đàn thể cấp tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Thường trực HĐND các huyện, TP;  - Chánh, PCVP UBND tỉnh;  - Báo Hà Tĩnh; Đài PTTH tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Trung tâm CBB-TH tỉnh;  - Lưu: VT. | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Về yêu cầu đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và thời gian, tuyến đường dành cho phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về yêu cầu đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và thời gian, tuyến đường dành cho phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân liên quan có hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân liên quan có hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Hà Tỉnh.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ (*được* *quy định tại Điều 3 Luật bảo vệ môi trường và Điều 3 Nghị định 08/2022/NĐ-CP).***

Trong quy định này, các từ ngữ được hiểu như sau:

1. Chất thải là vật chất ở thể rắn, lỏng, khí hoặc ở dạng khác được thải ra từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác.

2. Chất thải rắn là chất thải ở thể rắn hoặc bùn thải.

3. Chất thải công nghiệp là chất thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trong đó bao gồm chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường*.*

4. Chất thải rắn thông thường là chất thải rắn không thuộc danh mục chất thải nguy hại và không thuộc danh mục chất thải công nghiệp phải kiểm soát có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại.

5. Chất thải nguy hại là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây nhiễm độc hoặc có đặc tính nguy hại khác.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH VỀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG VÀ THỜI GIAN, TUYẾN ĐƯỜNG DÀNH CHO PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI RẮN CÔNG NGHIỆP THÔNG THƯỜNG**

**Điều 4. Tuyến đường và thời gian vận chuyển.**

1. Tuyến đường vận chuyển:

Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường được phép vận chuyển trên tất cả các tuyến đường giao thông của tỉnh.

Hạn chế vận chuyển trên các tuyến đường có cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện và vị trí tập trung đông người như: Chợ, trung tâm thương mại, … trừ trường hợp thu gom vận chuyển cho các chủ nguồn thải ở khu vực này.

2. Thời gian vận chuyển:

a) Đối với đường trong đô thị: Thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

b) Đối với đường ngoài đô thị: Không quy định thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường.

**Điều 5. Phương tiện vận chuyển**

Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 34 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 6. Lắp thiết bị định vị đối với phương tiện vận chuyển (thiết bị giám sát hành trình).**

Theo điểm C khoản 5 điều 81 Luật Bảo vệ môi trường thì phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải lắp đặt thiết bị định vị.

Theo Điều 12 nghị định 10/20/NĐ-CP thiết bị định vị đảm bảo tối thiểu các yêu cầu như sau:

- Lưu trữ và truyền dẫn các thông tin gồm: hành trình, tốc độ vận hành, thời gian lái xe về hệ thống dữ liệu giám sát hành trình của cơ quan có chức năng quản lý.

- Thông tin từ thiết bị định vị của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị và được kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để thực hiện quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông.

Thiết bị định vị lắp đặt trên phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục trong thời gian xe tham gia giao thông.

Nghiêm cấm sử dụng các biện pháp kỹ thuật, trang thiết bị ngoại vi, các biện pháp khác để can thiệp vào quá trình hoạt động, phá (hoặc làm nhiễu) sóng GPS (hệ thống định vị toàn cầu), GSM (hệ thống thông tin di động toàn cầu) hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị định vị của phương tiện vận chuyển.

**Chương III**

**QUY ĐỊNH VỀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI VÀ THỜI GIAN, TUYẾN ĐƯỜNG DÀNH CHO PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI NGUY HẠI**

**Điều 7. Tuyến đường và thời gian vận chuyển.**

1. Tuyến đường vận chuyển:

Phương tiện vận chuyển chất thải chất thải nguy hại được phép vận chuyển trên tất cả các tuyến đường giao thông của tỉnh.

Hạn chế vận chuyển trên các tuyến đường có cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện và vị trí tập trung đông người như: Chợ, trung tâm thương mại,… trừ trường hợp thu gom vận chuyển cho các chủ nguồn thải ở khu vực này.

2. Thời gian vận chuyển:

a) Đối với đường trong đô thị: Thời gian vận chuyển chất thải nguy hại từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

b) Đối với đường ngoài đô thị: Không quy định thời gian vận chuyển chuyển chất thải nguy hại.

**Điều 8. Phương tiện vận chuyển**

Yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 9. Lắp thiết bị định vị đối với phương tiện vận chuyển (thiết bị giám sát hành trình).**

Theo khoản 3 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường thì phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải lắp đặt thiết bị định vị.

Theo Điều 12 nghị định 10/20/NĐ-CP thiết bị định vị đảm bảo tối thiểu các yêu cầu như sau:

- Lưu trữ và truyền dẫn các thông tin gồm: hành trình, tốc độ vận hành, thời gian lái xe về hệ thống dữ liệu giám sát hành trình của cơ quan có chức năng quản lý.

- Thông tin từ thiết bị định vị của xe được sử dụng trong quản lý nhà nước về hoạt động vận tải, quản lý hoạt động của đơn vị và được kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để thực hiện quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông.

Thiết bị định vị lắp trên phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải tuân thủ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục trong thời gian xe tham gia giao thông.

Nghiêm cấm sử dụng các biện pháp kỹ thuật, trang thiết bị ngoại vi, các biện pháp khác để can thiệp vào quá trình hoạt động, phá (hoặc làm nhiễu) sóng GPS (hệ thống định vị toàn cầu), GSM (hệ thống thông tin di động toàn cầu) hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị định vị của phương tiện vận chuyển.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan.**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân có hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại triển khai thực hiện Quy định này.

Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra giám sát hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại của các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh thông qua thiết bị định vị được lắp đặt trên phương tiện; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thầm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại của tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Quy định này và các Quy định khác về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

Phối hợp với Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

2. Sở Giao thông vận tải:

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Chỉ đạo kiểm tra, xử lý các hành vi tập kết chất thải lấn chiếm hành lang an toàn giao thông trái quy định.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giám sát hoạt động vận chuyển của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại của các tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

3. Công An tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời có các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này trên phương tiện thông tin đại chúng, vận động Nhân dân tích cực tham gia vào hoạt động vệ sinh, bảo vệ môi trường. Tuyên truyền kết quả thanh tra, kiểm tra về các hoạt động liên quan đến công tác quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại; thông tin rõ, kịp thời về những trường hợp vi phạm, những địa phương để xẩy ra tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại gây ra.

5. Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin phản ánh kịp thời tình hình triển khai thực hiện Quy định về hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền về việc bảo vệ môi trường nói chung và hoạt động quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại nói riêng tại địa phương; kịp thời phát hiện các tổ chức, cá nhân, mô hình hay, điển hình và thiết thực để phổ biến, tuyên truyền nhân rộng.

6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Tăng cường kiểm tra và chỉ đạo các xã, phường, thị trấn kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại của tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định.

Theo dõi lộ trình, thời gian hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên địa bàn quản lý để kiểm tra xử lý theo quy định.

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại.

7. Ban quản lý các Khu kinh tế.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi lộ trình, thời gian hoạt động vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn quản lý. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong trường hợp phát hiện những vi phạm về quản lý, vận chuyển chất thải trên địa bàn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tổ chức tuyên truyền cộng đồng, doanh nghiệp trên địa bàn các Khu kinh tế, Khu công nghiệp về quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại.

8. Chủ nguồn thải

Tổ chức vận chuyển chất thải phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và giấy phép môi trường đã được cấp (nếu có). Trường hợp chuyển giao chất thải cho cơ sở thu gom, vận chuyển thì phải ký hợp đồng với cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

Phải lắp đặt thiết bị định vị đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại và cung cấp tài khoản cho cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh giám sát, quản lý.

9. Cơ sở thu gom, vận chuyển

Chấp hành các quy định của pháp luật khi vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại trên đường;

Cung cấp lộ trình (vị trí điểm đi, điểm đến, cung đường vận chuyển) và thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan chuyên môn khi có yêu cầu phối hợp. Dữ liệu, thông tin từ thiết bị định vị phải được chia sẻ khi có yêu cầu của cơ quan chuyên môn.

Quản lý các phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại theo đúng lộ trình và thời gian vận chuyển theo quy định tại Quyết định này;

Sử dụng các phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại đảm bảo theo quy định pháp luật hiện hành;

Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình khối lượng vận chuyển chất thải theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc - các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện quy định này; quán triệt, tuyên truyền nội dung Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản gửi Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.